

Bản án số: 109/2018/HS-ST
Ngày 01-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Hương

Ông Lê Tuấn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hồng Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2018/TLST – HS ngày 18 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2018/QĐXXST-HS đổi ngày 16 tháng 10 năm 2018 với các bị cáo:

1. Đỗ Phương K (tên gọi khác: T), sinh năm 1980 tại Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: Ấp K, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T1 và bà Nguyễn Hồng T2; có vợ Vưu Thị T3 và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền sự: Không; tiền án: 02. Cụ thể:

+ Ngày 27/04/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 20/11/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong và chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2018 đến nay, (có mặt).

2. Lê Đình P (tên gọi khác: Ba Lẻ), sinh năm 1987 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số nhà 025A khóm 6, phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T4 và bà Lê Kim O; có vợ Tăng Cao Lẻ T6 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân:

- Ngày 27/12/2010 bị Ủy ban nhân dân thành phố B ra quyết định đưa đi chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong.

- Ngày 12/6/2012, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 09 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, đã chấp hành xong.

- Ngày 26/12/2013 bị Ủy ban nhân dân thành phố B ra quyết định đưa đi chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2018 đến nay, (có mặt).

3. Trần Anh T5 (tên gọi khác: C), sinh năm 1994 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Láng Giài, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Khánh E và bà Trần Thị Thanh T6; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/01/2011 bị Ủy Ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu đưa vào Trường giáo dưỡng 18 tháng theo Quyết định số 13/QĐXP về hành vi “gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2018 đến nay, (có mặt).

**Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Nam V, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số nhà 28, đường N, khóm 3, phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư H, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

2. Chị Ngô Thanh N, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P và Trần Anh T5 là bạn bè quen biết, đều là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng vào khoảng 15 giờ ngày 25/02/2018, các bị cáo Đỗ Phương K và Lê Đình P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô biển số 94K1-664.26 của anh Nguyễn Nam V đang đậu phía sau quán cà phê không tên, đường L, khóm 1, phường 1, thành phố B. Sau khi lấy trộm được tài sản, các bị cáo mang xe vừa trộm đến cho bị cáo Trần Anh T5 xác định đây là xe vừa trộm được đồng thời yêu cầu bị cáo T5 tìm nơi tiêu thụ tài sản. Bị cáo T5 đồng ý sau đó mang xe đến khu vực cầu X, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân) được 3.000.000 đồng, rồi đi xe ôm trở về đưa tiền cho bị cáo K. Lúc này, bị cáo K cho bị cáo T5 500.000 đồng, số tiền còn lại các bị cáo K và P chia đều mỗi người 1.250.000 đồng. Số tiền phạm tội có được, các bị cáo đã tiêu xài, chơi game bắn cá hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bạc Liêu kết luận: Giá trị thành tiền vào ngày 25/02/2018 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển số 94K1-664.26, màu đỏ-đen, số máy HC12E2183324, số khung 12348Y436225, tỷ lệ còn lại của xe là 30%, với số tiền là 6.447.000 đồng.

Đối với bị cáo Lê Đình P ngoài hành vi nêu trên còn thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau: Khoảng 15 giờ ngày 05/4/2018, bị cáo P có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của chị Ngô Thanh N tại đường tỉnh lộ 38, ấp C,

xã V, thành phố B chiếm đoạt tài sản là một túi xách màu đen (kích thước 20cm x 20cm); một cái bóp da nữ, màu đen (kích thước 20cm x 10cm); một chai sữa tắm hiệu Enchanture màu trắng, một chai dầu gió xanh của nước Úc; một chai dầu thơm của nước Úc đã qua sử dụng; một chai dầu thơm của Đài Loan rồi bỏ tất cả vào một cặp xách tay nữ, màu đen kích thước 30cm x 40cm và 01 cái va ly bằng mũ cứng, màu đen bên trong có nhiều giấy tờ gồm: bằng tốt nghiệp phổ thông trung học, bằng trung cấp tiền lương, bằng đại học quản lý nguồn nhân lực, bằng cao cấp chính trị, thẻ đảng viên, bằng chứng chỉ A vi tính, bằng chứng chỉ B anh văn, quyết định lên lương và bổ nhiệm tất cả đều mang tên Kiều Huy H; một sổ hộ khẩu đứng tên chủ hộ Kiều Huy H; một Giấy khai sinh của cháu Kiều Đỗ Cao P; một bằng tốt nghiệp phổ thông tên Kiều Phát H và một cái bóp nữ màu đen kích thước 20cm x 10cm, bên trong có 6.700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 130/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu kết luận: một bóp bằng da kiểu nữ, màu đen; một va ly, màu đen, bằng nhựa cứng; một cặp xách bằng da, kiểu nữ, màu đen, kích thước 30cm x 40cm; một túi xách bằng da, kiểu nữ, màu kem, kích thước 20cm x 20cm; một bóp bằng da, màu đen, kích thước 20cm x 10cm; một chai sữa tắm hiệu Enchantuer; một chai dầu gió xanh của nước Úc; một chai dầu thơm của nước Mỹ; một chai dầu thơm của Đài Loan, tất cả đều không định giá được.

Tại Kết luận giám định số 180 ngày 23/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Dấu vết đường vân số 8, kí hiệu A6 thu được tại hiện trường vụ: Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 05/4/2018 tại nhà bà Ngô Thanh Nhân, sinh năm 1972, ngụ ấp C, xã V, thành phố B với điểm chỉ vân tay ngón cái trái in trên chỉ bản số 7633, lập ngày 26/5/2018, tại Công an thành phố Bạc Liêu, mang tên Lê Đình P, sinh năm 1987, Nơi ĐKTT: số 025A, khóm 6, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ký hiệu M là do cùng một ngón in ra.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKSTPBL ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố các bị cáo Đỗ Phương K về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Đình P về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Anh T5 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối các bị cáo Đỗ Phương K và Lê Đình P về tội “*Trộm cắp tài sản*” và bị cáo Trần Anh T5 về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Phương K, xử phạt bị cáo K mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Đình P, xử phạt bị cáo P mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T5 mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

*Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 587 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P, Trần Anh T5 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Nam V số tiền 6.447.000 đồng. Riêng bị cáo Lê Đình P phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Ngô Thanh N số tiền 6.700.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 biển số xe 94K1-664.26; 01 cây cờ lê bằng kim loại hình chữ T màu trắng; 01 cây đoản bằng kim loại có 01 đầu hình lục giác, đầu còn lại đẹp; 01 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa tự chế .

- Các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P và Trần Anh T5 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố, các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P và Trần Anh T5 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại anh Nguyễn Nam V và chị Ngô Thanh N có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy anh V và chị N đã có lời khai ở cơ quan điều tra và các chứng cứ vụ án đã rõ ràng, đầy đủ, sự vắng mặt của anh V và chị N không trở ngại gì cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V và chị N theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P và Trần Anh T5 thống nhất thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; bản ảnh dấu vết đường vân; kết luận giám định dấu vân tay và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 25/02/2018, bị cáo P điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA, loại Exciter 135, màu xanh biển số kiểm soát 94K1-094.73 đến tiệm game bắn cá CK, tại khóm 1, phường 1, thành phố B để chơi game bắn cá. Tại đây, khi gặp được bị cáo K và được bị cáo K rủ đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm thì bị cáo P đồng ý. Do có ý định từ trước nên bị cáo K cất giấu trong người một cây đoản bằng kim loại có một đầu hình lục giác, đầu còn lại đẹp rồi lên xe bị cáo P điều khiển đi

tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến quán cà phê không tên tại đường L thuộc khu dân cư H, khóm 1, phường 1, thành phố Bạc Liêu thấy xe mô tô biển số 94K1-664.26 của anh Nguyễn Nam V đang đậu phía sau quán bị cáo P liền nói “*có xe kìa làm không*”, bị cáo K trả lời “*lấy*”. Lúc này, bị cáo P xe dừng lại và ngồi trên xe canh đường, còn bị cáo K đến dẫn xe của anh V ra lộ và dùng cây đoản mang theo để mở khóa xe sau đó lên xe đạp nổ máy điều khiển xe đến nhà của chị Trịnh Thị Hoàng P để gặp bị cáo T5 do bị cáo T5 thường đến chơi nhà chị P. Khi gặp được bị cáo T5 tại nhà chị P bị cáo K xuống xe và chỉ vào xe vừa trộm nói “*mới trộm được chiếc xe, có chỗ nào bán được không?*”, bị cáo T5 trả lời “*ừ*”, lúc này bị cáo P vừa chạy xe đến vào tháo lấy bình trong xe trộm được cất vào cốp xe 94K1-094.73 rồi đưa xe cho bị cáo T5 chạy đi bán. Sau khi nhận xe bị cáo T5 điều khiển xe về nhà của bị cáo tại ấp G, thị trấn H, huyện H tháo biển số xe ra rồi cất vào tủ trước nhà rồi điều khiển xe đến khu vực cầu X, phường L, thị xã G bán cho người thanh niên không biết lai lịch số tiền 3.000.000 đồng rồi đi “*xe ôm*” về gặp và giao tiền cho bị cáo K. Sau khi nhận tiền bị cáo K đưa cho bị cáo T5 500.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo và bị cáo P chia đều mỗi người là 1.250.000 đồng. Theo bản kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bạc Liêu kết luận: Giá trị thành tiền vào ngày 25/02/2018 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển số 94K1-664.26, màu đỏ-đen, số máy HC12E2183324, số khung 12348Y436225, tỷ lệ còn lại của xe là 30%, với số tiền là 6.447.000 đồng.

Riêng đối với bị cáo Lê Đình P ngoài hành vi nêu trên, bản thân bị cáo P còn thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 05/4/2014 sau khi uống nước trở về thấy nhà của chị Ngô Thanh N tại đường tỉnh lộ 38, ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu khóa cửa, khu vực xung quanh nhà vắng vẻ nên bị cáo P điều khiển xe quay lại đậu trước nhà chị N, xuống xe đi bộ ra phía sau nhà. Khi quan sát thấy cửa sau làm bằng nhôm khóa từ bên trong có thể cậy bung cửa được nên quay trở ra, điều khiển xe đi tìm dụng cụ để cậy cửa. Khi chạy cách nhà chị N khoảng 300m, bị cáo P nhặt một cây xà ben bằng kim loại dài 50cm ở cặp mé lộ rồi quay lại nhà chị N dùng xà ben vừa nhặt cậy bung cửa đi vào bên trong lục soát tìm tài sản để lấy trộm. Khi nhìn thấy chiếc điện thoại Apple, loại Iphone màu đen để trên ghế salon bị cáo cầm lên và bấm nhưng điện thoại không lên màn hình, nghĩ điện thoại hư hỏng nên bị cáo bỏ lại chỗ cũ sau đó đi đến phòng ngủ của chị N để cây xà ben bên ngoài, mở tủ quần áo để phía ngoài cặp vách tường ở gần phòng chị N để lấy một túi xách màu đen (kích thước 20cm x 20cm); một cái bóp da nữ, màu đen (kích thước 20cm x 10cm); một chai sữa tắm hiệu Enchanture màu trắng, một chai dầu gió xanh của nước Úc; một chai dầu thơm của nước Úc đã qua sử dụng; một chai dầu thơm của Đài Loan rồi bỏ tất cả vào một cặp xách tay nữ, màu đen (kích thước 30cm x 40cm) và lấy một cái va ly bằng mũ cứng, màu đen (bên trong có nhiều giấy tờ gồm: bằng tốt nghiệp phổ thông trung học, bằng trung cấp tiền lương, bằng đại học quản lý nguồn nhân lực, bằng cao cấp chính trị, thẻ đảng viên, bằng chứng chỉ A vi tính, bằng chứng chỉ B anh văn, Quyết định lên lương và bổ nhiệm tất cả đều mang tên Kiều Huy H; một sổ hộ khẩu đứng tên chủ hộ Kiều Huy H; một giấy khai sinh của cháu Kiều Đỗ Cao P; một bằng tốt nghiệp phổ thông tên Kiều Phát H1) đem ra để trên nền gạch cạnh tủ và tiếp tục mở cửa đi vào phòng ngủ chị N tiếp tục lấy một cái bóp nữ màu đen kích thước 20cm x

10cm, bên trong có 6.700.000 đồng đang để trên bàn trang điểm bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi trở ra lấy cái cặp xách tay nữ và va ly đi về. Khi đến cầu T, khóm 8, phường 5, thành phố B, bị cáo P mở cái va ly ra thấy bên trong không có tài sản giá trị chỉ có nhiều giấy tờ nên đóng va ly lại, tiếp tục điều khiển xe đến đường V, khóm 1, phường 1, thành phố B dừng lại bỏ cái va ly gần thùng đựng rác và mở cái bóp vừa trộm được ra lấy toàn bộ số tiền 6.700.000 đồng cất vào túi quần và ném cái bóp vào trong thùng rác, rồi điều khiển xe chở cặp xách tay nữ đã lấy trộm về nhà, mở ra thấy không có tài sản giá trị nên đã đem tất cả cho người khác (không rõ nhân thân). Số tiền lấy trộm được, bị cáo P đã tiêu xài và chơi game bắn cá hết.

Theo kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Dấu vết đường vân thu trên điện thoại Apple, loại Iphone màu đen để trên ghế sa lon là dấu vân tay ngón cái trái của bị cáo P.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 130/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu kết luận: 01 bóp bằng da kiểu nữ, màu đen; 01 va ly, màu đen bằng nhựa cứng; 01 cặp xách bằng da, kiểu nữ, màu đen, kích thước 30cm x 40cm; 01 túi xách bằng da, kiểu nữ, màu kem, kích thước 20cm x 20cm; 01 bóp bằng da, màu đen, kích thước 20cm x 10cm; một chai sữa tắm hiệu Enchantuer; một chai dầu gió xanh của nước Úc; một chai dầu thơm của nước Mỹ; một chai dầu thơm của Đài Loan, tất cả đều không định giá được.

Bị cáo Đỗ Phương K mặc dù có 01 tiền án với tình tiết định khung là tái phạm chưa được xóa án tích nhưng đã cùng với bị cáo Lê Đình P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt mô-tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển số 94K1-664.26 của anh Nguyễn Nam V với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.447.000 đồng và bị cáo Trần Anh T5 biết rõ xe trên là do phạm tội mà có tuy không hứa hẹn trước nhưng vẫn mang đi bán và giao tiền cho bị cáo K để hưởng lợi số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra đối với bị cáo P ngoài lần phạm tội nêu trên vào ngày 05/4/2018 đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Ngô Thanh N với số tiền chiếm đoạt là 6.700.000 đồng.

Xét thấy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của các bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Lần trộm cắp tài sản vào ngày 25/02/2018 các bị cáo K và Phương cùng thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công cụ thể vai trò từng bị cáo trước khi thực hiện hành vi, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Đỗ Phương K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Lê Đình Phương đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Trần Anh Tuấn đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự nên Cáo trạng số 100/CT-VKSTPBL ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, ngoài ra với hành vi của bị cáo T5 còn gây khó khăn cho việc phát hiện, điều tra và xử lý người phạm tội, các bị cáo thể hiện sự xem

thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P có 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần phải áp dụng tình tiết tăng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo K và bị cáo T5 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo T5 lần phạm tội này là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo P trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả cho bị cáo với số tiền 1.000.000 đồng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Do bị cáo Trần Anh T5 có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo cũng là phù hợp.

[6]*Về trách nhiệm dân sự:*

*Bị hại Nguyễn Nam V yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 6.447.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh T5 xác định tuy bị cáo không thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh N nhưng bị cáo có hành vi mang xe anh N đi tiêu thụ mặc dù biết xe do phạm tội mà có nên bị cáo có trách nhiệm cùng 02 bị cáo K và P liên đới bồi thường cho anh V. Xét thấy yêu cầu của bị hại và sự tự nguyện của bị cáo T5 phù hợp theo quy định pháp luật nên buộc các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P và Trần Anh T5 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Nam V số tiền 6.447.000 đồng, cụ thể mỗi bị cáo sẽ bồi thường cho bị hại số tiền 2.149.000 đồng.

*Bị hại Ngô Thanh N yêu cầu bị cáo Lê Đình P bồi thường số tiền 6.700.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì khác. Xét thấy, yêu cầu của chị N là hoàn toàn phù hợp và có đủ cơ sở chấp nhận nên cần buộc bị cáo P bồi thường cho chị N số tiền 6.700.000 đồng.

Do gia đình bị cáo P đã nộp số tiền 1.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án để khắc phục hậu quả cho bị cáo, số tiền trên sẽ được khắc phục 500.000đồng/bị hại. Do vậy, nên buộc bị cáo P bồi thường cho anh V số tiền 1.649.000 đồng và bồi thường cho chị N số tiền 6.200.000 đồng.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng, được xử lý như sau:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL W350 màu đen, có gắn sim số 01256 941 521 của bị cáo P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZIPMOBILE màu đỏ, có gắn sim số 01237.030.026 của bị cáo K, quá trình điều tra không chứng minh được không có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen số khung nguyên thủy là RLHJC5215CY170939, số máy nguyên thủy là JC52E423.2834 thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trịnh Thị Hoàng P1, quá trình điều tra không chứng minh được không có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại cho chị Phương là phù hợp.

- Đối với 01 biển số xe 94K1-664.26 hiện nay xe không thu hồi được, anh V không yêu cầu được nhận lại; 01 cây cờ lê bằng kim loại hình chữ T màu trắng; 01 cây đoản bằng kim loại có 01 đầu hình lục giác, đầu còn lại dẹp là phương tiện thực hành vi phạm tội của các bị cáo; 01 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa tự chế bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] *Về án phí:*

*Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P và Trần Anh T5 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Án phí dân sự có giá ngạch: Các bị cáo Đỗ Phương K và Trần Anh T5 mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng; bị cáo Lê Đình P phải nộp $(1.649.000 \text{ đồng} + 6.200.000 \text{ đồng}) \times 5\% = 392.450 \text{ đồng}$.

Đối với người thanh niên mua xe mô tô biển số 94K1-664.26 do không xác định được nhân thân nên giao Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Phương K, Lê Đình P, Trần Anh T5, Công an thành phố Bạc Liêu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Phương K (tên gọi khác: Trung).

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Đình P (tên gọi khác: Ba Lẻ).

- Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Anh T5 (tên gọi khác: Cu).

1. Về tội danh và hình phạt.

Tuyên bố:

- Các bị cáo Đỗ Phương K (tên gọi khác: T) và Lê Đình P (tên gọi khác: B) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Phạt bị cáo Đỗ Phương K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/5/2018.

Phạt bị cáo Lê Đình P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/5/2018.

- Bị cáo Trần Anh T5 (tên gọi khác: C) phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Phạt bị cáo Trần Anh T5 05 (năm) tháng 13 (mười ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2018. Đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Trần Anh T5 tại phiên tòa.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 587 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Đỗ Phương K bồi thường cho bị hại Nguyễn Nam V số tiền là 2.149.000 đồng, (hai triệu, một trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Lê Đình P bồi thường cho bị hại Nguyễn Nam V số tiền là 1.649.000 đồng, (một triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng) và bồi thường cho bị hại Ngô Thanh N số tiền 6.200.000 đồng, (sáu triệu, hai trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Trần Anh T5 bồi thường cho bị hại Nguyễn Nam V số tiền là 2.149.000 đồng, (hai triệu, một trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

- Anh Nguyễn Nam V được nhận số tiền 500.000 đồng trong số tiền 1.000.000 đồng theo Biên lai thu số 002748 ngày 31/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

- Chị Ngô Thanh N được nhận số tiền 500.000 đồng trong số tiền 1.000.000 đồng theo Biên lai thu số 002748 ngày 31/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong có chữ ký và chữ viết của Trần Anh T5. Trên gói niêm phong có dòng chữ *“Một biển số xe 94K1-664.26, tạm giữ tại nhà của Trần Anh T5”*;

- 01 gói niêm phong có chữ ký và chữ viết của Đỗ Phương K. Trên gói niêm phong có dòng chữ *“ Một cây cờ lê bằng kim loại hình chữ T màu trắng, một cây đoản bằng kim loại có một đầu hình lục giác đầu còn lại dẹp. tạm giữ của Đỗ Phương K”*;

- 01 gói niêm phong có chữ ký và chữ viết của Đỗ Phương K. Trên gói niêm phong có dòng chữ *“Một nỏ thủy tinh, một bình nhựa tự chế. Tạm giữ của Đỗ Phương K”*.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đỗ Phương K, Lê Đình P và Trần Anh T5 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự có giá ngạch: Buộc các bị cáo Đỗ Phương K và Trần Anh T5 mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng); buộc bị cáo Lê Đình P phải nộp 392.450 đồng (ba trăm chín mươi hai nghìn, bốn trăm năm chục đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS ND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Bạc Liêu;
- THA hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Nguyễn Việt Quỳnh